TRƯỜNG THCS TÂN DÂN ĐỀ NỘP PHÒNG

KỲ THI THỬ THPT LẦN 1 NĂM HỌC 2023 – 2024 MÔN: TIẾNG ANH

Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể thời gian giao đề) Đề thi có: 03 trang

Câu I. Chọn một phương án A, B, C hoặc D ứng với từ có phần gạch chân được phát âm khác với các từ còn lại. (0,8 điểm)

1. A. w <u>ou</u> ld	B. ab <u>ou</u> t	C. ar <u>ou</u> nd	D. pr <u>ou</u> d
2. A. goo g le	Bg arage	C. sta g e	D. g rocery
3. A. want <u>s</u>	B. embroider <u>s</u>	C. look <u>s</u>	D. laugh <u>s</u>
4. A. sav <u>ed</u>	B. help <u>ed</u>	C. look <u>ed</u>	D . reduc <u>ed</u>
Câu II. Chọn một phươn các câu sau. (3,2 điểm)	g án đúng A, B, C hoặc I	D ứng với từ hoặc cụm từ	thích hợp để hoàn thành
1. His parents never have t			
A. haven't they	B. have they	C. don't they	D. do they
2. We saw many soldiers a			
	B. that		D. Whom
3. Dick hardly goes to scho			
A. neither			D. so
4. I can'tthis netwo	ork because I don't have a	n account.	
A. accept	B. access	C. surf	D. get
5. Mr. Pike hasn't eaten an	ything since yesterday. He	e be really	hungry.
A. ought	B. can	C. should	D. must
6. She was very tired	, she tried to finish her h	omework.	
		C. Moreover	D. Thus
7. I left the coffee for a min	nute to cool because it was	s hot to drink.	
A. such	B. so	C. too	D. Enough
8. She wore dark glasses in		one.	G
		C. to recognize	D. recognized
		live than those i	
		C. happier	
10 Chahaughtthia	table leat recov		
A. four-legged square b	oig	B. big four- legged squa	are
C. big square four-legg	ed	B. big four- legged squa D. square big four-legg	ed
11. The villagers	a living by selling the l	local specialities to the tour	rists.
A. take			D. earn
12. It rained heavily yester		the football match.	
A. go on	B. put off	C. take over	D. get in
<u> </u>	1		3
Chọn một phương an du chân.	ng A, B, C hoạc D ưng v	ới từ hoặc cụm từ đồng n	ghia với phan được gạch
13. If the petrol goes up , I A. falls	will have to use a bicycle B. increases	to work. C. decreases	D. raises
14. The town council decid			
A. destroy	B. remove	C. preserve	D. build
		với câu đáp lại phù hợp t	
tiếp sau.			
15. Mary and Peter are tal Mary: "Would you like to c	-		11
A. All right	B. Yes, I would	C. No, I wouldn't like	
16. Kate wants Mike to wa		C. 110, I Wouldli t like	D. 103, 1 0 1070 10

- Kate: "Would you please wait a	while?'	- Mike: "	"	
A. Never mind.		Certainly! I'll be right	here.	
C. Of course, I wouldn't.	D.	Not at all!		
Câu III. Tìm một lỗi sai trong bố	ốn phần gach chân A, I	3, C, hoặc D trong các	câu sau đây. (0,8 điểm)	
 Badminton is an only sport which A. playing B. interest Different kinds of newspapers sl 	ch I am interested in play rested in C. a chould be arranging on the erent kinds C. no ch interesting that it attracts C. b she had lived happily w C. the g từ trong ngoặc để ho se) me letters from him since h	ying in my free time. In shelves. It wis millions of people all by I with his parents in the vice days An chinh các câu sau. I pleasant.	O. which O. shelves over the country. O. such llage. O. had lived	
4. I don't remember (tell)		e the company policy o	n vacations	
, ,				
Câu V. Viết dạng đúng của từ tro		iiii cac cau sau. (0,0 tiie	:111)	
1. The professor checks				
2. It is proved that smoking is	,	•		
3, everything didn't tu	rn out as the plan. (unf o	ortunate)		
4. He the electricity before	re he started mending lig	ght switches. (connect	ion)	
Câu VI. Chọn một phương án đư điểm)	íng (A, B, C hoặc D) đ	ể điền vào chỗ trống t	rong đoạn văn sau.(0,8	
	Ways to improve you	r English by yourself		
Virginia Lang, an Australian English teacher, shares her tips on improving your English by yourself. First, change the language settings on your devices such as phones or laptops to English. It forces you to think in English all the time and it will help you to improve more quickly. Second, read with your passions. Read something (1) you are interested in. If you like sport, read a sports magazine. When you read, read (2) and consider the tools that you can use while reading. Highlighters are great for highlighting new words you do not know. Have a good online dictionary or a good paper dictionary so that you can (3) the definition and put it to memory as well. Third, listen to podcasts and watch videos and television in English. You should also write down (4) say aloud summaries of what you have heard or watched.				
		(Adapted	l from: www.abc.net.au)	
1. A. that	B. when	C. who	D. whom	
2. A. active	B. activity	C. actively	D. act	
3. A. check	B. test	C. see	D. observe	
4. A. or	B. but	C. because	D. so	

Câu VII. Đọc đoạn văn sau và chọn câu trả lời đúng cho các câu hỏi. (0.8~diễm)

Mount Everest is the highest mountain in the world. It is also the highest trash pile in the world. About 400 people try to **reach** the top every year. Having many climbers means a lot of trash.

It is very dangerous to climb Mt. Everest. The air is very thin and cold. Most people carry bottles of oxygen; they could die without it. When the oxygen bottles are empty, people throw them on the ground. When strong winds rip their tents, people leave **them** behind. They don't have the energy to take the trash away. They only have enough energy to go down the mountain safely.

Trash is a terrible problem. Since people first began to climb Mt. Everest, they have left 50, 000 kilos of trash on the mountain. Several groups have climbed the mountain just to pick up the trash. When people plan to climb the mountain, they have to plan to take away their trash.

1. What is the main topic of the passage?

A. Wind on the mountain.		B. A _J	B. A problem with trash.		
C. A dangerous mountain.		D. Cli	D. Climbing safely.		
2. The word " rea	ch " in paragraph 1 is	closest in meaning to)	·	
A. take	B. make	C. carry to	D. arrive	e at	
3. Why do climbo	ers on Mount Everest	carry bottles of oxyg	en?		
A. The weathe	r is not cold.	B. Cli	mbing makes t	hem tired.	
C. The air is ve	ery thin.	D. Th	ey are thirsty.		
4. In line 5, what	does the word them	refer to?			
A. tents	B. oxygen b	bottles C. stro	ong winds	D. people	
Câu VIII. Đọc đoạ	n văn sau và trả lời	các câu hỏi. (0,8 điển	n)		
1,904,443 sq km. This the world's fourtheighty per cent of religions such as Indonesia, which is spoken. English is in 1. Where is Indonesia.	the capital of Indonesing most populous countries the population practice of the population practice of the population of the population, Catholics a modified form on the population of the pop	ia is Jakarta and it is a atry after China, India, ce, is the country's o licism, Buddhism, H of Malay. Besides, al he language of busine	also the largest, and the United fficial religion induism. The bout 300 others.). The country's total area is city in the country. Indonesia d States. Islam, which is over . In addition, there are other national language is Bahasar languages and dialects are	
3. Is Bahasa Indone	sia the national langu				
4. Are four of five of	official religions in Inc	donesia?			
Câu IX. Hoàn chỉn	ıh câu thứ hai sao ch	no không thay đổi ng	ghĩa so với câu	đã cho. (1,2 điểm)	
1. They will build a	new bridge in our cit	ty next year.			
\rightarrow A new bridge	•••••			••••••	
2. "Do you often do	your homework whe	en you have free time,	, Nam?"		
Mai saled M					

3. Consider it carefully, and you will come up with the right answer.
→ If
4. She hasn't phoned her parents for 3 weeks.
→ The last time
5. Her brother is a more fluent English speaker than she is.
→ Her brother speaks
6. Because it was too dark, I couldn't see anything in the room.
→ Because of

TRƯỜNG THCS TÂN DÂN ĐỀ NỘP PHÒNG

Kỳ THI THỬ THPT LẦN 1 NĂM HỌC 2023 – 2024 MÔN: TIẾNG ANH

Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể thời gian giao đề) Đề thi có: 03 trang

Câu I. Chọn một phương	g án A, B, C	C hoặc D ứn	g với từ có	o phần gạch	chân đượ	yc phát âm	khác với
các từ còn lại. (0,8 điểm)							

	. <mark>w<u>ou</u>ld</mark>	B. ab <u>ou</u> t		D. pr <u>ou</u> d
	. goo g le	B. garage	C. stage	D. g rocery
	. want <u>s</u>	B. embroider <u>s</u>	C. look <u>s</u>	D. laugh <u>s</u>
4. <mark>A.</mark>	. sav <u>ed</u>	B. help <u>ed</u>	C. look <u>ed</u>	D . reduc <u>ed</u>
		án đúng A, B, C hoặc D ứ	rng với từ hoặc cụm từ th	ích hợp để hoàn thành
các o	c âu sau. (3,2 điểm)			
1. Hi	is parents never have to	go to work on weekdays, _	?	
	=	B. have they		D. do they
		l tankswere movin		
	\. who	B. that	C. which	D. Whom
	ick hardly goes to school	l late, and do his cl	lassmates.	
	. neither	B. too	C. either	D. so
		k because I don't have an a		
	. accept		C. surf	D. get
			be really hu	0
	A. ought		C. should	D. must
		, she tried to finish her hom		
		B. Therefore		D. Thus
		te to cool because it was_		
P	A. such	B. so	C. too	D. Enough
8. Sh	ne wore dark glasses in o	order not by anyon		<u>o</u>
			C. to recognize	D. recognized
9. A	ccording to a research, p	eople in the countryside liv	ve than those in t	the city.
				D. happy
10. S	She bought this	table last year.		
A	\. four-legged square big		B. big four- legged square	
C	C. big square four-legged		D. square big four-legged	
11. Т	The villagers	_a living by selling the loc	al specialities to the tourist	S.
		B. make		D. earn
12. I	t rained heavily yesterda	y, <mark>so we h</mark> ad to		
A	1. go on	B. put off	C. take over	D. get in
Cho	n một phương án đúng	A. B. C hoặc D ứng với	từ hoặc cụm từ đồng ngh	ĩa với phần được gach
chân	, , , ,	, , , , , , , , , , , , , , , , , , , ,		r
		:11 h	1-	
		ill have to use a bicycle to		D. voices
	. falls	B. increases	C. decreases	D. raises
		to <u>pull down</u> the old build		D build
	. destroy	B. remove	C. preserve	D. build
Chọ	n một phương án đúng	g A, B, C hoặc D ứng với	câu đáp lại phù hợp troi	ng các tình huống giao
tiếp	sau.			
15. N	Mary and Peter are talki	ng about the plan on the w	reekend.	
	=	ne to my house for dinner?"	- Peter: "	."
	A. All right	B. Yes, I would	C. No, I wouldn't like	D. Yes, I'd love to

- Kate: "Would you please wait a		- Mike: "	,,	
A. Never mind.		Certainly! I'll be right	here.	
C. Of course, I wouldn't.		Not at all!	A 1A (0.0 11%)	
Câu III. Tìm một lỗi sai trong bô			c cấu sau đây. (0,8 điểm)	
1. Badminton is <u>an</u> only sport <u>which</u>	<u>ch</u> I am <u>interested in pla</u> rested in		D. vahich	
A. playing B. inter 2. <u>Different kinds</u> of <u>newspapers</u> sl			D. which	
	0 0		D. shelves	
3. "Mai" made by Tran Thanh is su				
A. millions of B. attra 4. She told us about the days when		J	D. such	
A. in B. his			D. had lived	
Câu IV. Viết dạng đúng của độn	g từ trong ngoặc để ho	an chỉnh các câu sau.	. (0,8 điểm)	
1. Walking in the rain always (make	xe) mo	e pleasant.	makes	
2. We (not receive) any	letters from him since h	e left for Canada.	haven't received	
3. He asked me how (use)	the new dishwasher.		to use	
4. I don't remember (tell)	of the decision to chang	e the company policy	on vacations. <mark>being told</mark>	
Câu V. Viết dạng đúng của từ tr	ong ngoặc để hoàn chỉ	nh các câu sau. (0,8 đ	iểm)	
1. The professor checks	every day. (attend)		attendance	
2. It is proved that smoking is	to your health. (h a	arm)	harmful	
3, everything didn't tu	rn out as the plan. (unf	ortunate)	Unfortunately	
4. He the electricity before	e he started mending li	ght switches. (connec	tion) disconnected	
Câu VI. Chọn một phương án đư điểm)	úng (A, B, C hoặc D) đ	lể điền vào chỗ trống	trong đoạn văn sau.(0,8	
	Ways to improve you	ır English by yourself		
Virginia Lang, an Australian English teacher, shares her tips on improving your English by yourself. First, change the language settings on your devices such as phones or laptops to English. It forces you to think in English all the time and it will help you to improve more quickly. Second, read with your passions. Read something (1) you are interested in. If you like sport, read a sports magazine. When you read, read (2) and consider the tools that you can use while reading. Highlighters are great for highlighting new words you do not know. Have a good online dictionary or a good paper dictionary so that you can (3) the definition and put it to memory as well. Third, listen to podcasts and watch videos and television in English. You should also write down (4) say aloud summaries of what you have heard or watched.				
		(Adapte	ed from: www.abc.net.au)	
		, -	,	
1. A. that	B. when	C. who	D. whom	
2. A. active	B. activity	C. actively	D. act	
3. A. check	B. test	C. see	D. observe	
4 <mark>. A. or</mark>	B. but	C. because	D. so	
Câu VII. Đọc đoạn văn sau và ch	iọn câu trả lời đúng ch	o các câu hỏi. (0,8 điệ	em)	

16. Kate wants Mike to wait for her.

Mount Everest is the highest mountain in the world. It is also the highest trash pile in the world. About 400 people try to **reach** the top every year. Having many climbers means a lot of trash.

It is very dangerous to climb Mt. Everest. The air is very thin and cold. Most people carry bottles of oxygen; they could die without it. When the oxygen bottles are empty, people throw them on the ground. When strong winds rip their tents, people leave **them** behind. They don't have the energy to take the trash away. They only have enough energy to go down the mountain safely.

Trash is a terrible problem. Since people first began to climb Mt. Everest, they have left 50, 000 kilos of trash on the mountain. Several groups have climbed the mountain just to pick up the trash. When people plan to climb the mountain, they have to plan to take away their trash.

1. What is the ma	nin topic of the passag	se?			
A. Wind on the mountain.		B. A p	roblem with trash.		
C. A dangerou	s mountain.	D. Clir	D. Climbing safely.		
2. The word " reach " in paragraph 1 is closest in meaning to					
A. take	B. make	C. carry to	D. arrive at		
3. Why do climbe	ers on Mount Everest	carry bottles of oxyge	en?		
A. The weather	is not cold.	B. Clir	nbing makes them	tired.	
C. The air is ve	ry thin.	D. The	ey are thirsty.		
4. In line 5, what	does the word <u>them</u> r	refer to?			
A. tents	B. oxygen b	ottles C. stro	ng winds	D. people	

Câu VIII. Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi. (0,8 điểm)

Indonesia is an island nation in Southeast Asia. Its official name is the Republic of Indonesia. It is a member country of the Association of South East Asian Nations (ASEAN). The country's total area is 1,904,443 sq km. The capital of Indonesia is Jakarta and it is also the largest city in the country. Indonesia is the world's fourth most populous country after China, India, and the United States. Islam, which is over eighty per cent of the population practice, is the country's official religion. In addition, there are other religions such as Protestantism, Catholicism, Buddhism, Hinduism. The national language is Bahasa Indonesia, which is a modified form of Malay. Besides, about 300 other languages and dialects are spoken. English is increasingly used as the language of business.

- 1. Where is Indonesia?
- → (Indonesia/ It is) in Southeast Asia.
- 2. What is its total area?
- \rightarrow (Its total area/ It is) 1,904,443 sq km.
- 3. Is Bahasa Indonesia the national language in Indonesia?
- → Yes. / Yes, it is.
- 4. Are four of five official religions in Indonesia?
- → There are five.

Câu IX. Hoàn chỉnh câu thứ hai sao cho không thay đổi nghĩa so với câu đã cho. (1,2 điểm)

- **1.** They will build a new bridge in our city next year.
- → **A new bridge** will be built in our city next year.
- 2. "Do you often do your homework when you have free time, Nam?"
- → **Mai asked Nam** if/whether he often did his homework when he had free time.

- 3. Consider it carefully, and you will come up with the right answer.
- → **If** you consider it carefully, you will come up with the right answer.
- 4. She hasn't phoned her parents for 3 weeks.
- → **The last time** she phoned her parents was 3 weeks ago.
- 5. Her brother is a more fluent English speaker than she is.
- → **Her brother speaks** English more fluently than she does/ her.
- 6. Because it was too dark, I couldn't see anything in the room.
- → **Because of** the darkness, I couldn't see anything in the room.

TRƯỜNG THCS TÂN DÂN NỘP PHÒNG GIÁO DỤC

HƯỚNG DẪN CHẨM KỲ THI THỬ THPT LẪN 1 NĂM HỌC 2023 – 2024 MÔN: TIẾNG ANH

Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể thời gian giao đề) Đề thi có: 03 trang

Tổng số: 50 câu = 10 điểm (Mỗi câu đúng được 0,2 điểm)

Câu I. Chọn một phương án A, B, C hoặc D ứng với từ có phần gạch chân được phát âm khác với							
các từ còn lại. (0,8 điểm)							
1. A	2. C	3. B	4. A				
Câu II. Chọn một phương án đúng A, B, C hoặc D ứng với từ hoặc cụm từ thích hợp để hoàn thành							
các câu sau. (3,2 điểm)							
1. D	2. B	3. A	4. B				
5. D	6. A	7. C	8. A				
9. B	10. C	11. D	12. B				
13. B	14. A	15. D	16. B				
Câu III. Tìm một lỗi sai trong bốn phần gạch chân A, B, C hoặc D trong các câu sau đây. (0,8 điểm)							
1. C	2. A	3. D	4. B				
Câu IV. Viết dạng đúng	Câu IV. Viết dạng đúng của động từ trong ngoặc để hoàn chỉnh các câu sau. (0,8 điểm)						
1 makes	2. haven't received	3. to use	4. being told				
Câu V. Viết dạng đúng c	ủa từ trong ngoặc để hoà	n chỉnh các câu sau. (0,8	điểm)				
1. attendance	2. harmful	3. Unfortunately	4. disconnected				
Câu VI. Chọn một phương án đúng (A, B, C hoặc D) để điền vào chỗ trống trong đoạn văn sau. (0,8							
điểm)							
1. A	2. C	3. A	4. A				
Câu VII. Đọc đoạn văn sau và chọn câu trả lời đúng A, B, C hoặc D) cho các câu hỏi. (0,8 điểm)							
1. B	2. D	3. C	4. A				

Câu VIII. Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi. (0,8 điểm)

- 1. (Indonesia/ It is) in Southeast Asia.
- 2. (Its total area/ It is) 1,904,443 sq km.

- 3. Yes. / Yes, it is.
- 4. There are five.

Câu IX. Hoàn chỉnh câu thứ hai sao cho không thay đổi nghĩa so với câu đã cho. (1,2 điểm)

- **1. A new bridge** will be built in our city next year.
- 2. **Mai asked Nam** if/whether he often did his homework when he had free time.
- 3. **If** you consider it carefully, you will come up with the right answer.
- 4. **The last time** she phoned her parents was 3 weeks ago.
- 5. **Her brother speaks** English more fluently than she does/ her.
- 6. **Because of** the darkness, I couldn't see anything in the room.

Chú ý: - Thí sinh làm bài cách khác với Hướng dẫn chấm mà đúng thì tổ chấm thống nhất cho điểm tương ứng với biểu điểm của Hướng dẫn chấm.